

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/DS-ST

Ngày: 26-5-2023

V/v “*Tranh chấp hợp đồng*

mua bán tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM - TỈNH BẾN TRE**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Phúc

Bà Trần Ngọc Diệu

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trang – kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 360/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Ông PH Tấn C, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: số /KM, ấp K, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp k, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng các văn bản, tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông PH Tấn C trình bày:

Vào tháng 7 năm 2022, ông H có đến vườn của ông để mua dừa trái, hai bên chỉ thỏa thuận bằng lời nói chứ không lập hợp đồng mua bán. Hình thức mua bán là ông H chở dừa xong phải thanh toán tiền mua dừa cho ông C. Hai ngày đầu ông H trả tiền dừa đầy đủ, các lần sau ông H mua thiếu 30.525 trái với giá 32.000 đồng/một chục 12 trái với tổng số tiền 81.400.000 đồng. Ông H đã trả 12.000.000 đồng, còn nợ lại 69.400.000 đồng đến nay chưa trả. Vì vậy ông khởi kiện yêu cầu ông H có trách nhiệm trả cho ông số tiền còn nợ là 69.400.000 đồng, ông không yêu cầu tính lãi.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 07/4/2023, bị đơn ông Trần Văn H trình bày: Vào khoảng tháng 7/2022 ông có mua dừa khô của ông PH Tấn C ở xã Tân Hưng, huyện Ba Tri nhưng do giá dừa sụt giảm nên thua lỗ và hiện còn nợ lại ông C số tiền 69.400.000 đồng. Ông đồng ý trả số tiền này cho ông C nhưng do đang gặp khó khăn nên xin trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Đúng quy định.

- Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng:

+ Nguyên đơn ông C đã tuân thủ, thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 71 Bộ Luật tố tụng dân sự.

+ Bị đơn ông H chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự, vắng mặt trong buổi công khai chứng cứ và hòa giải.

- Về đề nghị giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 403, 440 Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông PH Tấn C, buộc ông Trần Văn H có trách nhiệm trả cho ông PH Tấn C số tiền mua dừa còn nợ là 69.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông C khởi kiện yêu cầu ông H trả số tiền mua dừa còn nợ nên xác định đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản. Bị đơn ông H cư trú tại xã Bình Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông H có yêu cầu giải quyết vắng mặt vì vậy căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[2] Về nội dung vụ án: Ông C yêu cầu ông H trả số tiền mua dừa còn nợ là 69.400.000 đồng. Tuy khi mua bán hai bên không lập giấy tờ gì nhưng ông H đã xác nhận hiện còn nợ tiền mua dừa của ông C là 69.400.000 đồng như ông C trình bày. Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại khoản 1 Điều 440 Bộ luật dân sự 2015 quy định “Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng”. Bị đơn ông H đã vi phạm thời gian thanh toán, ông H xin trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng nhưng ông C không đồng ý, đồng thời trước đây giữa hai

bên không có thỏa thuận trả dần nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét yêu cầu xin trả dần của ông H.

Từ những lập luận trên, việc ông C khởi kiện yêu cầu ông H trả số tiền mua dừa còn nợ là 69.400.000 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông C được chấp nhận nên án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông H phải liên đới trách nhiệm nộp là $69.400.000 \text{ đồng} \times 5\% = 3.470.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 430 và Điều 440 Bộ luật Dân sự 2015; Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông PH Tấn C. Buộc ông Trần Văn H có nhiệm vụ trả cho ông PH Tấn C số tiền mua dừa còn nợ là 69.400.000 (sáu mươi chín triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[2] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Trần Văn H có trách nhiệm nộp là 3.470.000 (ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng.

- Chi cục Thi hành án huyện Giồng Trôm hoàn lại cho ông PH Tấn C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.735.000 đồng (một triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0011146 ngày 25/11/2022.

[3] Về quyền kháng cáo bản án: Ông PH Tấn C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Trần Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành

án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan